TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 56/2021/QĐST- HNGĐ

Long P, ngày 05 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA TH CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa Th được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 157/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa Th của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa Th giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Th đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả Th của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thanh M, sinh năm 1980; HKTT: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Ấp Mỹ Lợi A, xã Hiệp H, huyện Phụng H, tỉnh Hậu Giang.

1.2. Bị đơn: Ông Đỗ Phú Q, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Th huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. Ông Nguyễn Minh T; sinh năm 1988; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.2. Bà Nguyễn Thị Thúy H; sinh năm 1978; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.3. Ông Phan Trung S; sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.4. Ông Phạm Ng Th, sinh năm 1985; Địa chỉ: ấp Cái Đường, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.5. Bà Lư Thị Ng Tr, sinh năm 1964; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.6. Bà Liêu Thị Sóc K, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp Prẹc Đ, xã Tài V, huyện Trần Đ, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.7. Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.8. Bà Nguyễn Thị Kiều Ph, sinh năm 1966; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.9. Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.10. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.11. Bà Lê Thị Bé Ng, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp Prẹc Đôn, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.12. Ông Viết Ng S, sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.13. Bà Danh Thị Ph, sinh năm 1955; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.14. Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1960; Địa chỉ: Ấp Prẹc Đôn, xã Tài Văn, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.15. Bà Phạm Thị Út, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số 617, đường Lý Thường Kiệt, khóm 5, phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.16. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.17. Bà Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1991; Địa chỉ: Ấp Ngã Tư, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.18. Bà Lê Thị Việt Hoa; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

1.3.19. Ông Đỗ Văn X, sinh năm 1961; Địa chỉ: Ấp Cái X, xã Tân Thhuyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả Th của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thanh M và ông Đỗ Phú Q thống nhất không công nhận mối quan hệ của ông bà là vợ chồng.

2.2. Về con chung: Bà Huỳnh Thanh M và ông Đỗ Phú Q thống nhất xác định trong thời gian chung sống ông bà có hai người con chung tên Đỗ Huỳnh Chương, sinh ngày 14/01/2006 và Đỗ Huỳnh Như, sinh ngày 11/3/2001 (đã thành niên).

2.2.1. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất giao cháu Đỗ Huỳnh Chương, sinh ngày 14/01/2006 cho ông Đỗ Phú Q được trực tiếp trông nôm, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng và cũng theo nguyện vọng của cháu Đỗ Huỳnh Chương, sinh ngày 14/01/2006. Bà Huỳnh Thanh M không cấp dưỡng nuôi cháu Đỗ Huỳnh Chương, sinh ngày 14/01/2006 do ông Đỗ Phú Q không yêu cầu.

2.2.2. Sau khi ly hôn, bà Huỳnh Thanh M có quyền thăm nom cháu Đỗ Huỳnh

Chương, sinh ngày 14/01/2006 không ai được quyền cản trở. Ông Đỗ Phú Q cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở bà Huỳnh Thanh M trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đỗ Huỳnh Chương, sinh ngày 14/01/2006.

2.3. Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thanh M và ông Đỗ Phú Q thống nhất tự thỏa Th nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Huỳnh Thanh M; Ông Đỗ Phú Q; Ông Đỗ Văn X; Ông Nguyễn Minh T; Bà Nguyễn Thị Thúy H; ông Phan Trung S; ông Phạm Ng Th; Bà Lư Thị Ng Tr; Bà Liêu Thị Sóc K; Ông Huỳnh Văn M; Bà Nguyễn Thị Kiều Ph; Bà Nguyễn Thị Tr; Bà Nguyễn Thị N; Bà Lê Thị Bé Ng; Ông Viết Ng S; Bà Danh Thị Ph; Bà Nguyễn Thị Ng; Bà Phạm Thị Út; Bà Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị Trúc L thống nhất như sau:

2.4.1. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho ông Đỗ Văn X số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và ông Đỗ Văn X thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông Đỗ Văn X cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho ông Đỗ Văn X thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho ông Đỗ Văn X số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 28/8/2021 trả 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

+ Ngày 28/02/2022 trả 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

+ Ngày 28/8/2022 trả 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

+ Ngày 28/02/2023 trả 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.2. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho bà Phạm Thị Út số tiền là 24.636.000 đồng (Hai mươi bốn triệu sáu trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và bà Phạm Thị Út thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phạm Thị Út cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho bà Phạm Thị Út thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho bà Phạm Thị Út số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2025 trả 636.000 đồng (Sáu trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.3. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho ông Nguyễn Minh T số tiền 7.800.000 đồng (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng) khi ông Nguyễn Minh T có yêu cầu.

2.4.4. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị Thúy H số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) khi bà Nguyễn Thị Thúy H có yêu cầu.

2.4.5. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và bà Nguyễn Thị Ng thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Ng cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho bà Nguyễn Thị Ng thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.6. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho ông Viết Ng S số tiền 25.200.000 đồng (Hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và ông Viết Ng S thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông Viết Ng S cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho ông Viết Ng S thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho ông Viết Ng S số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2025 trả 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.7. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị Kiều Ph số tiền 24.600.000 đồng (Hai mươi bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và bà Nguyễn Thị Kiều Ph thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Kiều Ph cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho bà Nguyễn Thị Kiều Ph thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho bà Nguyễn Thị Kiều Ph số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2025 trả 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.8. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị Tr số tiền 16.200.000 đồng (Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và bà Nguyễn Thị Tr thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Tr cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho bà Nguyễn Thị Tr thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho bà Nguyễn Thị Tr số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2023 trả 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.9. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho bà Lư Thị Ng Tr số tiền 24.600.000 đồng (Hai mươi bốn triệu sáu trăm nghìn đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và bà Lư Thị Ng Tr thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Lư Thị Ng Tr cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho bà Lư Thị Kiều Tr thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho bà Lư Thị Ng Tr số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2025 trả 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.10. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho ông Phan Trung S số tiền 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và ông Phan Trung S thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông Phan Trung S cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho ông Phan Trung S thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho ông Phan Trung S số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2022 trả 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.11. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho bà Lê Thị Bé Ng số tiền 27.900.000 đồng (Hai mươi bảy triệu chín trăm nghìn đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và bà Lê Thị Bé Ng thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Lê Thị Bé Ng cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho bà Lê Thị Bé Ng thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho bà Lê Thị Bé Ng số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2025 trả 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.12. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 45.000.000 đồng (Bốn mươi lăm triệu đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và bà Nguyễn Thị N thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị N cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho bà Nguyễn Thị N thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.13. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho ông Huỳnh Văn M số tiền 20.700.000 đồng (Hai mươi triệu bảy trăm nghìn đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và ông Huỳnh Văn M thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông Huỳnh Văn M cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho ông Huỳnh Văn M thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho ông Huỳnh Văn M số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2024 trả 700.000 đồng (Bày trăm nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.14. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho bà Liêu Thị Sóc K số tiền 28.584.000 đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm tám mươi bốn mươi nghìn đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và bà Liêu Thị Sóc K thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Liêu Thị Sóc K cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho bà Liêu Thị Sóc K thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho bà Liêu Thị Sóc K số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2025 trả 500.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2025 trả 584.000 đồng (Năm trăm tám mươi bốn nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.15. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho ông Phan Ng Th số tiền 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và ông Phan Ng Th thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông Phan Ng Th cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho ông Phan Ng Th thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho ông Phan Ng Th số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2. 4.16. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị Trúc L số tiền 21.124.000 đồng (Hai mươi mốt triệu một trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và bà Nguyễn Thị Trúc L thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị Trúc L cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho bà Nguyễn Thị Trúc L thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho bà Nguyễn Thị Trúc L số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2024 trả 624.000 đồng (Sáu trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.17. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 63.230.000 đồng (Sáu mươi ba triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và bà Nguyễn Thị H thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Thị H cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho bà Nguyễn Thị H thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2031 trả 730.000 đồng (Bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.4.18. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất trả cho bà Danh Thị Ph số tiền 89.800.000 đồng (Tám mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng).

Bà Huỳnh Thanh M và bà Danh Thị Ph thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Danh Thị Ph cho đến khi thi hành án xong, nếu bà Huỳnh Thanh M không trả số tiền nêu trên cho bà Danh Thị Ph thì hàng tháng bà Huỳnh Thanh M còn phải trả cho bà Danh Thị Ph số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2030 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2031 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2032 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2032 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2032 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2032 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2032 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2032 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2032 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2032 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2032 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2032 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2032 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2032 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2033 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2033 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2033 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2033 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2033 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2033 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2033 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2033 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2033 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2033 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2033 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2033 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2034 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2034 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2034 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2034 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2034 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2034 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2034 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2034 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2034 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2034 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2034 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2034 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2035 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2035 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2035 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2035 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2035 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2035 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2035 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2035 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2035 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2035 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2035 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2035 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2035 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2035 trả 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

2.4.19. Ông Đỗ Phú Q thống nhất trả cho bà Phạm Thị Út số tiền 47.714.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu bảy trăm mười bốn nghìn đồng).

Ông Đỗ Phú Q và bà Phạm Thị Út thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Phạm Thị Út cho đến khi thi hành án xong, nếu ông Đỗ Phú Q không trả số tiền nêu trên cho bà Phạm Thị Út thì hàng tháng ông Đỗ Phú Q còn phải trả cho bà Phạm Thị Út số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 15/4/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2021 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2022 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2023 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2024 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2025 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/5/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/6/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/7/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/8/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/9/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/10/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/11/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/12/2026 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/01/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/02/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/3/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).
+ Ngày 15/4/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2027 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/3/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/4/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/5/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/6/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/7/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/8/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/9/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/10/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/11/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/12/2028 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/01/2029 trả 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

+ Ngày 15/02/2029 trả 714.000 đồng (Bảy trăm mười bốn nghìn đồng).

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

2.4.20. Ông Đỗ Phú Q thống nhất trả cho ông Đỗ Văn X số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng).

Ông Đỗ Phú Q và ông Đỗ Văn X thống nhất thỏa Th: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông Đỗ Văn X cho đến khi thi hành án xong, nếu ông Đỗ Phú Q không trả số tiền nêu trên cho ông Đỗ Văn X thì hàng tháng ông Đỗ Phú Q còn phải trả cho ông Đỗ Văn X số tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về cách thức thanh toán:

+ Ngày 28/8/2021 trả 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

+ Ngày 28/02/2022 trả 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

+ Ngày 28/8/2022 trả 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

+ Ngày 28/02/2023 trả 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng);

Địa điểm giao nhận: Tại chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.5. Về án phí:

2.5.1. Bà Huỳnh Thanh M thống nhất chịu 7.814.175 đồng (Bảy triệu tám trăm mười bốn nghìn một trăm bảy mươi lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.225.000 đồng (Mười một triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 006095 ngày 02/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Huỳnh Thanh M được nhận lại 3.410.825đồng (Ba triệu bốn trăm mười nghìn tám trăm hai mươi lăm đồng).

2.5.2. Ông Đỗ Văn X thống nhất chịu 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng ông Đỗ Văn X, sinh năm 1961 là người cao tuổi và ông Đỗ Văn X có đơn xin miễn nộp tiền án phí thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Như vậy, ông Đỗ Văn X được miễn 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.5.3. Bà Phạm Thị Út thống nhất chịu 904.375 đồng (Chín trăm lẽ bốn nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.721.000 đồng (Hai triệu bảy trăm hai mươi mốt nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006003 ngày 02/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Phạm Thị Út được nhận lại 1.816.625 đồng (Một triệu tám trăm mười sáu nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.5.4. Bà Nguyễn Thị Ng thống nhất chịu 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1960 là người cao tuổi và bà Nguyễn Thị Ng có đơn xin miễn nộp tiền án phí vào ngày 18/3/2021 nên thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Như vậy, bà Nguyễn Thị Ng được miễn 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ng số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003654 ngày 22/5/2020 và số tiền 562.500 đồng (Năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003655 ngày 22/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.5.5. Ông Viết Ng S thống nhất chịu 315.000 đồng (Ba trăm mười lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 630.000 đồng (Sáu trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003601 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc

Trăng. Như vậy, ông Viết Ng S được nhận lại 315.000đồng (Ba trăm mười lăm nghìn đồng).

2.5.6. Bà Nguyễn Thị Kiều Ph thống nhất chịu 307.500đồng (Ba trăm lẽ bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 615.000 đồng (Sáu trăm mười lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003749 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Nguyễn Thị Kiều Ph được nhận lại 307.500 đồng (Ba trăm lẽ bảy nghìn năm trăm đồng).

2.5.7. Bà Nguyễn Thị Tr thống nhất chịu 202.500 đồng (Hai trăm lẽ hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 405.000 đồng (Bốn trăm lẽ năm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003750 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Nguyễn Thị Tr được nhận lại 202.500 đồng (Hai trăm lẽ hai nghìn năm trăm đồng).

2.5.8. Bà Lư Thị Ng Tr thống nhất chịu 307.500đồng (Ba trăm lẽ bảy nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 865.000 đồng (Tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003605 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Nguyễn Thị Tr được nhận lại 557.500 đồng (Năm trăm năm mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

2.5.9. Ông Phan Trung S không chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Phan Trung S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005984 ngày 07/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.5.10. Bà Lê Thị Bé Ng thống nhất chịu 348.750 đồng (Ba trăm bốn mười tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 697.500 đồng (Sáu trăm chín mươi bảy nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003747 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Lê Thị Bé Ng được nhận lại 348.750 đồng (Ba trăm bốn mười tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

2.5.11. Bà Nguyễn Thị N thống nhất chịu 562.500 đồng (Năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.125.000 đồng (Một triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003602 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Nguyễn Thị N được nhận lại 562.500 đồng (Năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng).

2.5.12. Ông Huỳnh Văn M thống nhất chịu 258.750 đồng (Hai trăm năm mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 517.500 đồng (Năm trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003606 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, ông Huỳnh Văn M được nhận lại 258.750 đồng (Hai trăm năm mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

2.5.13. Bà Liêu Thị Sóc K thống nhất chịu 357.300 đồng (ba trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 704.600 đồng (Bảy trăm mười bốn nghìn sáu trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003603 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Liêu Thị Sóc K được nhận lại 357.300 đồng (ba trăm năm mươi bảy nghìn ba trăm đồng).

2.5.14. Ông Phan Ng Th không chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho ông Phan Ng Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 517.500 đồng (Năm trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005985 ngày 07/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.5.15. Bà Nguyễn Thị Trúc L thống nhất chịu 264.050 đồng (Hai trăm sáu mươi bốn nghìn không trăm năm mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 528.000 đồng (Năm trăm hai mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006098 ngày 06/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Nguyễn Thị Trúc L được nhận lại 263.950 đồng (Hai trăm sáu mươi ba nghìn chín trăm năm mươi đồng).

2.5.16. Bà Nguyễn Thị H thống nhất chịu 790.375 đồng (Bảy trăm chín mươi nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.580.000 đồng (Một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006099 ngày 06/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Nguyễn Thị H được nhận lại 789.625 đồng (Bảy trăm tám mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng).

2.5.17. Ông Đỗ Phú Q thống nhất chịu 2.346.425 đồng (Hai triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

2.5.18. Bà Danh Thị Ph thống nhất chịu 1.122.500 đồng (Một triệu một trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng bà Danh Thị Ph, sinh năm 1955 là người cao tuổi và bà Danh Thị Ph có đơn xin miễn nộp tiền án phí vào ngày 18/3/2021 nên thuộc trường hợp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Như vậy, bà Danh Thị Ph được miễn số tiền 1.122.500 đồng (Một triệu một trăm hai mươi hai nghìn năm trăm) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Danh Thị Ph số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 2.245.000 đồng (Hai triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003604 ngày 22/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

2.6. Về chi phí tố tụng: Bà Huỳnh Thanh M thống nhất chịu 1.650.000 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chi phí thẩm định, định giá tài sản. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) theo phiếu thu ngày 11/9/2020 với số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng); Phiếu chi ngày 18/3/2021với số tiền 5.350.000 đồng (Năm triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, bà Huỳnh Thanh M đã nộp xong tiền chi phí thẩm định, định giá tài sản.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Thị Thanh Hoa